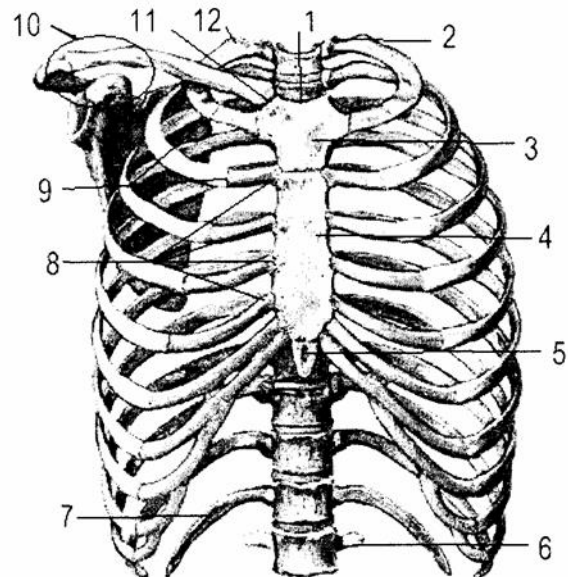


Xương lồng ngực

Lồng ngực (*cavum thoracis*) được tạo bởi khung xương do 12 đốt sống ngực, các xương sườn và xương ức quây thành một khoang để chứa đựng các tạng quan trọng như tim, phổi. Lồng ngực giống như một cái thùng rỗng hình ở giữa, có đường kính ngang lớn hơn đường kính trước sau.

- Lỗ trên lồng ngực được giới hạn bởi đốt sống ngực I, xương sườn I và bờ trên cán ức tạo nên chạy chéo xuống dưới và ra trước.
- Lỗ dưới lồng ngực lớn hơn được giới hạn bởi đốt sống ngực XII, xương sườn XII ở phía sau và sụn sườn VII nối với xương ức ở phía trước.
- Hai bên lồng ngực là cung sườn. Giữa 2 xương sườn là khoang gian sườn.
- Trong lồng ngực, dọc 2 bên cột sống là rãnh phổi để chứa phần sau phổi.

1. Đĩa ức
2. Chỏm xương sườn
3. Cán ức
4. Thân ức
5. Mũi ức
6. Mỏm ngang L1
7. Xương sườn XII
8. Khớp ức sụn sườn
9. Khớp sụn sườn
10. Vòm cùng vai đòn
11. Khớp ức đòn
12. Củ sườn

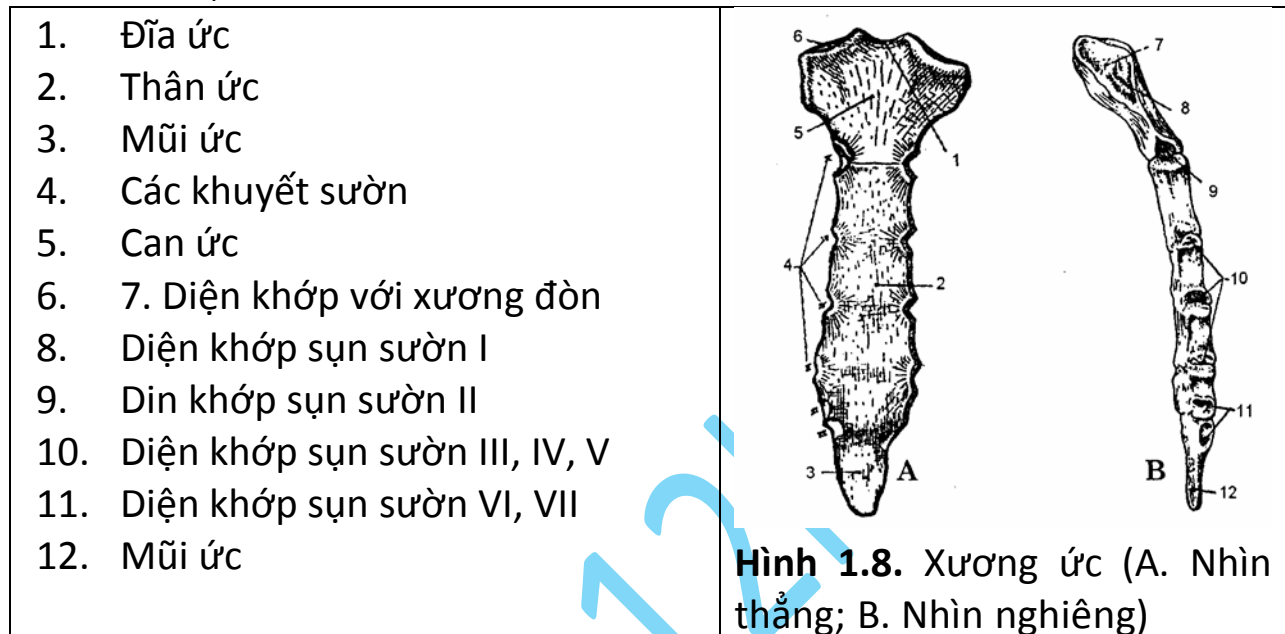


Hình 1.7. Khung xương lồng ngực (nhìn mặt trước)

1. Xương ức (sternum)

Là 1 xương dẹt, nằm giữa thành ngực trước từ trên xuống dưới có 3 phần.

Cán ức (hay đoạn trên ức) thân ức, mũi ức. Xương ức có 2 mặt 2 bờ, nền ở trên, đỉnh ở dưới.



Cán ức (manubrium)

Ở mặt trên cán ức lõm ở giữa gọi là đĩa ức, ở hai bên có diện khớp với xương

đòn (khuyết đòn).

Thân xương ức (mesoternum)

Ở hai bên thân xương ức có diện khớp với đầu trong của các sụn sườn.

Mũi ức (xiphisternum)

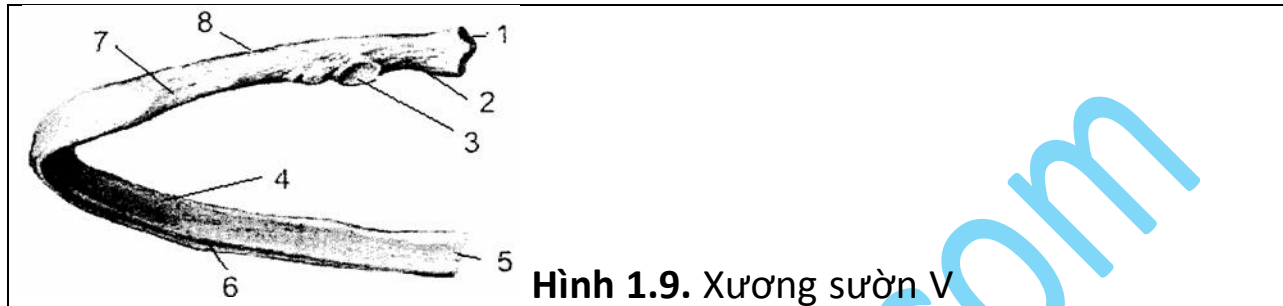
Mũi ức còn được gọi là mỏm mũi kiếm, cấu tạo bằng sụn, có khi có lỗ thủng, trong chứa máu tủy xương.

Các xương sườn

Hình thể

Có 12 đôi xương sườn, được đánh số từ I-XII tính từ trên xuống dưới.

Mỗi xương sườn có 1 thân và 2 đầu:



Hình 1.9. Xương sườn V

1. Chỏm sườn

2. Cổ sườn

3. Củ sườn

4. Mặt trong

5. Đầu trước

7. Mặt ngoài

6. Rãnh dưới sườn

8. Bờ trên

- Thân xương: đặc, có 2 mặt (*trong, ngoài*). Mặt ngoài lồi, có 2 bờ trên dưới cho các cơ liên sườn bám, ở bờ dưới có rãnh, trong rãnh có bó mạch thần kinh liên sườn.

- Hai đầu xương: đầu trước khớp với đầu ngoài của sụn sườn tương ứng. Đầu sau có: chỏm khớp với cột sống tại các diện khớp sườn tương ứng của 2 đốt sống. Các củ sườn, khớp với các mỏm ngang của các đốt sống tương ứng.

Phân chia

12 đôi xương sườn chia thành 3 nhóm:

- Xương sườn thật là các xương sườn tiếp khớp trực tiếp với xương ức qua các sụn sườn riêng gồm 7 đôi xương sườn trên từ xương sườn I đến xương sườn VII.

- Xương sườn giả là các xương sườn tiếp khớp gián tiếp với xương ức thông qua sụn sườn VII gồm 3 đôi xương sườn từ xương sườn VIII đến xương sườn X.

- Xương sườn cụt là các xương sườn không tiếp khớp với xương ức gồm hai đôi xương sườn cuối từ xương sườn XI đến xương sườn XII.

Đặc điểm của một vài xương sườn

- Xương sườn I: có 2 mặt trên và dưới.
- + Mặt trên có lồi củ cơ bậc thang trước (*củ Lisfranc*).
- + Mặt dưới không có rãnh dưới sườn.
- Xương sườn II: mặt dưới không có rãnh dưới sườn.
- Xương sườn XI và XII: không có củ sườn.

Vietnam12h.com